

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **290** /GM-UBND

Quảng Ngãi, ngày **17** tháng 10 năm 2019

GIẤY MỜI

UBND tỉnh họp để cho ý kiến về Đề án sửa chữa, nâng cấp mộ và nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2024.

1. Thành phần:

- Đồng chí Đặng Ngọc Dũng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - chủ trì.
- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, địa phương: Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và UBND các huyện, thành phố.
- Lãnh đạo các phòng, đơn vị chức năng có liên quan thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (*giao Sở mời*).
- VPUB: PCVP(VX), các Phòng: KGVX, KT, TH và Trung tâm CBTH.

2. Thời gian: Vào lúc 14h00', ngày 21/10/2019 (*thứ Hai*).

3. Địa điểm: Phòng họp số 3-UBND tỉnh.

4. Chuẩn bị nội dung: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chuẩn bị tài liệu, nội dung và báo cáo tại cuộc họp (*Dự thảo Đề án kèm theo Giấy mời để các đại biểu nghiên cứu, góp ý tại cuộc họp*).

Trân trọng kính mời các đại biểu tham dự./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Chủ tịch UBND tỉnh (*báo cáo*);
- VPUB: QT-TV (*chuẩn bị phòng họp*);
- Lưu: VT, KGVX_{lmc502}.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Minh Sang

ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN
XÂY DỰNG, SỬA CHỮA, NÂNG CẤP MỘ, NGHĨA TRANG LIỆT SĨ VÀ
CÔNG TRÌNH GHI CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI,
GIẢI ĐOẠN TỪ NĂM 2019 ĐẾN NĂM 2024

Công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ là một trong những nội dung quan trọng của công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cơ sở, luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm đặc biệt.

Thực hiện tốt công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ là thể hiện sự tri ân, ghi nhận công lao, sự hy sinh to lớn của các liệt sĩ đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, vì nền độc lập, tự do của đất nước, qua đó làm tốt công tác tư tưởng đối với nhân dân, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ hôm nay và mai sau, tiếp tục động viên mọi tầng lớp nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, việc xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, tôn tạo mộ, nghĩa trang, nhà bia ghi tên, đài/đền tưởng niệm liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện nay đã và đang đặt ra nhiều vấn đề hết sức cần thiết và thường xuyên.

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án:

Quảng Ngãi là tỉnh có nhiều nghĩa trang liệt sĩ nhưng hầu hết được xây dựng từ rất lâu (trên 30 năm), do điều kiện kinh tế trước đây còn nhiều khó khăn nên vật liệu xây dựng không đảm bảo chất lượng, là công trình ngoài trời nên không chịu được sự khắc nghiệt của thời tiết, nhất là những địa bàn trọng điểm lũ lụt nên bị tàn phá rất nặng nề và hư hỏng, xuống cấp nhanh.

Trong những năm qua, ngoài sự hỗ trợ của Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đã nỗ lực huy động nội lực (bằng tiền, nhân công) để đầu tư, xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn. Nhưng do khối lượng lớn, nguồn kinh phí quá eo hẹp nên các công trình mộ, nghĩa trang, nhà bia ghi tên, đền/đài tưởng niệm liệt sĩ và các hạng mục khác của nghĩa trang liệt sĩ tại nhiều địa phương trong tỉnh đã xuống cấp, hư hỏng nhưng chưa được nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo kịp thời hoặc đã được nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo nhưng lũ lụt đã làm hư hỏng, sạt lở. Bên cạnh đó, nhiều địa phương có truyền thống cách mạng, có nhiều liệt sĩ nhưng do mới chia tách đơn vị hành chính nên không có nghĩa trang liệt sĩ, chưa xây dựng được đền/đài tưởng niệm hoặc nhà bia ghi tên liệt sĩ để làm nơi cho nhân dân dâng hương tưởng niệm các liệt sĩ vào dịp lễ, tết... Vì vậy, việc xây dựng, sửa chữa, nâng cấp mộ, nghĩa trang, nhà bia ghi tên, đền/đài tưởng niệm liệt sĩ trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết và thường xuyên.

II. Cơ sở pháp lý.

- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 11;

- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIII) sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

- Thông tư số 101/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 ngày của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động- Thương binh và Xã hội quản lý;

- Quyết định số 1532/QĐ-UB ngày 15/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế quản lý, chăm sóc, sử dụng, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 2919/UBND-KGVX ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng Đề án sửa chữa, nâng cấp mộ và nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2024;

- Báo cáo thực trạng và nhu cầu sửa chữa, nâng cấp mộ, nghĩa trang liệt sĩ và công trình ghi công của 14 huyện, thành phố.

III. Thực trạng công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ và công tác đầu tư sửa chữa, nâng cấp:

1. Thực trạng công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ :

Quảng Ngãi là một trong những địa bàn ác liệt của Khu 5 trong các cuộc kháng chiến, nhất là trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là một trong những tỉnh có số lượng người có công với cách mạng lớn so với cả nước (*toàn tỉnh có khoảng trên 181.000 người có công, chiếm khoảng 13,8% dân số*), đến nay, toàn tỉnh có trên 37.000 người được Nhà nước xác nhận là liệt sĩ và tặng Bằng Tổ quốc ghi công.

Toàn tỉnh có 135 Nghĩa trang liệt sĩ và công trình ghi công các cấp (Trong đó 01 Nghĩa trang liệt sĩ cấp tỉnh; 07 Nghĩa trang liệt sĩ cấp huyện; 107 Nghĩa trang liệt sĩ cấp xã; 06 công trình ghi công cấp huyện và 14 công trình ghi công cấp xã). Là nơi an táng 27.887 liệt sĩ (*không tính khoảng 18.071 liệt sĩ được thân nhân an táng theo gia đình, tộc họ*). Đến nay, cơ bản các nghĩa trang liệt sĩ trong tỉnh đều có các hạng mục như: phần mộ, tường rào, cổng ngõ, sân hành lễ, đèn/đài hoặc nhà bia ghi tên liệt sĩ...

Mộ, nghĩa trang liệt sĩ là công trình ngoài trời nên chịu tác động khắc nghiệt của thiên nhiên như nắng, mưa, bão lũ. Toàn tỉnh có 06/14 huyện, thành phố nằm ở địa bàn trũng thấp thường bị ngập nước cục bộ nên nghĩa trang liệt sĩ nhanh chóng xuống cấp, hư hỏng. Do điều kiện kinh tế những năm trước đây quá khó khăn, nên kinh phí xây dựng các công trình ghi công liệt sĩ hầu hết được

đầu tư ít và không đồng bộ nên bị hư hỏng, xuống cấp nhanh, cần kịp thời khắc phục sớm.

Những năm gần đây, tình trạng mộ liệt sĩ bị hư hỏng đã được sửa chữa, ốp đá granit tự nhiên như phần mộ liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Hà, địa đạo Đám Toái xã Bình Châu; có huyện đã nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện thành Khu tưởng niệm liệt sĩ cấp huyện như: huyện Bình Sơn. Một số nghĩa trang liệt sĩ bước đầu được xây dựng khang trang, bền đẹp, cảnh quan nghĩa trang liệt sĩ được cải thiện đáng kể, thể hiện được “công viên hoá” nghĩa trang liệt sĩ, như: Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ba Tơ, Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Quảng Ngãi...

2. Công tác đầu tư sửa chữa, nâng cấp giai đoạn 2010-2018:

Tính từ năm 2010 đến năm cuối năm 2018, một số Nghĩa trang liệt sĩ và công trình ghi công các cấp đã đầu tư cơ bản hoàn chỉnh cả về phần mộ và các hạng mục khác như: Nhà bia tưởng niệm, Đài tưởng niệm, Tường rào, cổng ngõ, đường đi nội bộ, sân hành lễ. Cụ thể như sau:

- Ở cấp tỉnh: Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Quảng Ngãi
- Ở cấp huyện: Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ba Tơ, Sơn Tây, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Đức Phổ, Tây Trà, Lý Sơn.
- Ở cấp xã, bao gồm:
 - + Huyện Bình Sơn: Bình An, Bình Mỹ, Bình Minh, Bình Trung, Bình Hiệp, Bình Thạnh.
 - + Huyện Sơn Tịnh: Tịnh Hà, Tịnh Sơn, Tịnh Đông, Tịnh Trà, Tịnh Phong
 - + Huyện Trà Bồng: Trà Bình, Trà Phú, Trà Xuân, Trà Tân, Trà Giang, Trà Thủy.
 - + Huyện Tây Trà: Trà Phong
 - + Huyện Tư Nghĩa: Nghĩa Hòa, Nghĩa Sơn, Nghĩa Thọ,
 - + Huyện Nghĩa Hành: Hành Thuận, Hành Nhân, Hành Đức, Hành Tín Tây, Hành Thịnh.
 - + Huyện Mộ Đức: Đức Tân, Đức Lâm
 - + Huyện Đức Phổ: Phổ An
 - + Huyện Sơn Hà: Sơn Bao, Sơn Cao, Sơn Giang, Sơn Thành, Sơn Nham, Sơn Ba, Sơn Trung, Sơn Thủy.
 - + Thành phố Quảng Ngãi: Tịnh Châu, Tịnh Kỳ, Tịnh Long, Nghĩa Phú.

3. Về nguồn lực thực hiện:

- Chủ yếu từ nguồn vốn đầu tư từ Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội: Hơn 50 tỷ đồng cho Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (2009-2010); Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ba Tơ (2012-2014); nguồn vốn Trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công, từ năm 2010 đến 2018 bình quân mỗi năm khoảng 9.000 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh: **Giai đoạn trước năm 2010, ngân sách tỉnh không bố trí cho công tác này.** Giai đoạn 2011-2016, mỗi năm bình quân **1.000 triệu đồng**; giai đoạn 2017-2018 mỗi năm **3.000 triệu đồng**

- Ngân sách địa phương: Do Ngân sách các huyện được hưởng lợi dự án bố trí (Chiếm 20% trên tổng mức đầu tư của công trình).

- Vốn khác (do các doanh nghiệp tài trợ): Chiếm số lượng nhỏ.

(Trong đó: Các địa phương thuộc 07 huyện miền núi và hải đảo được hỗ trợ 100% kinh phí từ Nguồn Trung ương hoặc tỉnh; các địa phương thuộc các huyện còn lại có trách nhiệm đối ứng 20% giá trị công trình; 80% còn lại được bố trí từ nguồn Trung ương và Tỉnh).

Bên cạnh những kết quả làm được, công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ còn nhiều hạn chế. Về tổng thể, phần mộ liệt sĩ tuy đã được nâng cấp, sửa chữa một bước nhưng nhìn chung mới khắc phục tình trạng hư hỏng, chưa thể hiện được sự vững chắc, độ bền đẹp, còn chắp vá, thiếu tính đồng bộ, do chất liệu xây dựng ban đầu kém nên sự xuống cấp diễn ra rất nhanh.

Theo báo cáo của các địa phương và qua khảo sát thực tế, hiện nay mộ liệt sĩ trong nghĩa trang đã hư hỏng, xuống cấp cần phải đầu tư sửa chữa, nâng cấp là **20.244 mộ (tại 72 Nghĩa trang liệt sĩ)**; tường rào, cổng ngõ, đường đi nội bộ, sân hành lễ của nhiều nghĩa trang liệt sĩ, tượng đài, nhà bia ghi tên liệt sĩ hư hỏng xuống cấp cần được nâng cấp, tu sửa, tôn tạo; hầu hết những xã, thị trấn do mới chia tách đơn vị hành chính nên chưa có nghĩa trang liệt sĩ cần phải đầu tư xây dựng nhà bia tưởng niệm (**26 cấp xã**) để thân nhân liệt sĩ và nhân dân dâng hương tưởng niệm các liệt sĩ vào dịp ngày lễ, tết;

IV. Thực trạng tại các địa phương:

1. Huyện Ba Tơ:

- Sửa chữa, nâng cấp **02** Nhà bia tưởng niệm liệt sĩ thuộc Trung tâm cụm xã Ba Vì và Ba Vinh.

- Sửa chữa, nâng cấp **220** mộ liệt sĩ và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ xã Ba Động.

- Xây dựng mới **05** nhà bia tưởng niệm liệt sĩ tại các xã không có Nghĩa trang liệt sĩ: Cụm xã Ba Trang- Ba Khâm, Ba Thành, Ba Bích, Ba Liên và Ba Tô.

2. Huyện Đức Phổ:

- Sửa chữa, nâng cấp **3.599** mộ liệt sĩ và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của **12 xã**: Phổ Thạnh, Phổ Khánh, Phổ Cường, Phổ Hòa, Phổ Vinh, Phổ Minh, Phổ Ninh, Phổ Nhơn, Phổ Phong, Phổ Văn, Phổ Thuận và Phổ Quang.

3. Huyện Mộ Đức:

- Sửa chữa, nâng cấp **3.417** mộ liệt sĩ và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của **10 xã**: Đức Hiệp, Đức Minh, Đức Chánh, Đức Hòa, Đức Phong, Đức Phú, Đức Lợi, Đức Nhuận, Đức Thạnh và Đức Thắng.

4. Huyện Tư Nghĩa:

- Sửa chữa, nâng cấp **2.466 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của **07 xã**: Nghĩa Lâm, Nghĩa Thắng, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền, Nghĩa Thương, Nghĩa Phuong và Nghĩa Hiệp.

5. Huyện Nghĩa Hành:

- Sửa chữa, nâng cấp **1.969 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của **05 xã**: Hành Minh, Hành Tín Đông, Hành Dũng, Hành Phước và Hành Thiện.

- Sửa chữa Đài tưởng niệm liệt sĩ huyện Nghĩa Hành.

6. Huyện Minh Long:

- Sửa chữa, nâng cấp **522 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại **02** Nghĩa trang liệt sĩ huyện Minh Long và xã Long Sơn.

- Sửa chữa, nâng cấp **02** Nhà bia tưởng niệm liệt sĩ thuộc **02 xã**: Thanh An, Long Môn.

7. Huyện Sơn Hà:

- Sửa chữa, nâng cấp **941 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại **04** Nghĩa trang liệt sĩ: huyện Sơn Hà và các xã: Sơn Hạ, Sơn Linh và Sơn Kỳ.

- Xây dựng mới **02** nhà bia tưởng niệm liệt sĩ tại các xã không có Nghĩa trang liệt sĩ: Sơn Hải và Sơn Thượng.

8. Huyện Tây Trà:

- Sửa chữa Đền tưởng niệm liệt sĩ huyện.

- Xây dựng mới **08** nhà bia tưởng niệm liệt sĩ tại các xã không có Nghĩa trang liệt sĩ: Trà Thọ, Trà Quân, Trà Thanh, Trà Lãnh, Trà Nham, Trà Xinh, Trà Khê và Trà Trung.

9. Huyện Trà Bồng:

- Sửa chữa, nâng cấp **273 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ xã **Trà Sơn**.

- Xây dựng mới **03** nhà bia tưởng niệm liệt sĩ tại các xã không có Nghĩa trang liệt sĩ: Trà Hiệp, Trà Lâm và Trà Bùi.

10. Huyện Bình Sơn:

- Sửa chữa, nâng cấp **2.713 mộ liệt sĩ** và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của **13 xã**: Bình Đông, Bình Chánh, Bình Dương, Bình Trị, Bình Châu, Bình Thanh, Bình Phú, Bình Khương, Bình Thuận, Bình Hòa, Bình Chương, Bình Nguyên và Bình Phước.

11. Huyện Sơn Tịnh:

- Sửa chữa, nâng cấp 2.412 mộ liệt sĩ và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của 06 xã: Tịnh Giang, Tịnh Minh, Tịnh Bắc, Tịnh Hiệp, Tịnh Bình và Tịnh Thọ.

12. Thành phố Quảng Ngãi:

- Sửa chữa, nâng cấp 2.036 mộ liệt sĩ và các hạng mục khác tại Nghĩa trang liệt sĩ của 11 xã, phường: Trương Quang Trọng, Nghĩa Đông, Nghĩa Hà, Tịnh Hòa, Tịnh An, Tịnh Thiện, Nghĩa An, Quảng Phú, Tịnh An Đông và Tịnh An Tây.

(Riêng NTLS Thiên Bút đã được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư từ dự án Công viên Thiên Bút).

13. Huyện Lý Sơn:

Sửa chữa, nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ huyện.

14. Huyện Sơn Tây:

- Xây dựng mới 08 Nhà bia tường niệm tại 08 xã không có Nghĩa trang liệt sĩ: Sơn Tân, Sơn Màu, Sơn Tinh, Sơn Lập, Sơn Long, Sơn Mùa, Sơn Liên và Sơn Bua.

Xuất phát từ thực tế trên, đã và đang trở thành vấn đề cấp bách, bức xúc, đòi hỏi Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phải xây dựng, ban hành Đề án xây dựng, sửa chữa, tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn từ năm 2019 đến 2024.

Phần II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. Mục tiêu chung.

- Tiếp tục phát động các cơ quan, tổ chức, nhân dân tìm kiếm, phát hiện và tổ chức quy tập hài cốt liệt sĩ đưa vào mai táng trong các nghĩa trang liệt sĩ nhất là vùng núi, vùng căn cứ cách mạng, những vùng chiến sự ác liệt trên địa bàn tỉnh; tìm kiếm, di chuyển mộ liệt sĩ quân tình nguyện hy sinh ở các chiến trường Lào, Campuchia. Những mộ liệt sĩ do gia đình tự nguyện quản lý ở các nghĩa trang gia tộc được Nhà nước hỗ trợ kinh phí để xây cất chu đáo. Tập trung hỗ trợ, đầu tư xây dựng nghĩa trang, các công trình tường niệm liệt sĩ thể hiện là công trình mang tính chính trị, lịch sử văn hóa nhằm tôn vinh, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.

- Phân đầu đến năm 2024: có 100% số mộ liệt sĩ trong các nghĩa trang liệt sĩ được sửa chữa, nâng cấp ốp đá granit tự nhiên phần vỏ mộ và gắn bia đá granit. 100% các huyện, xã, thị trấn mới chia tách, sáp nhập không có nghĩa trang liệt sĩ đều được đầu tư xây dựng nhà bia ghi tên liệt sĩ để thân nhân liệt sĩ và nhân dân làm nơi tổ chức dâng hương, tưởng niệm các liệt sĩ vào dịp ngày lễ, tết; đầu tư nâng cấp, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ đồng bộ, không chắp vá, đảm bảo ngày càng khang trang, vững chắc, bền đẹp; từng bước thực hiện “công viên hoá” nghĩa trang liệt sĩ.

II. Mục tiêu cụ thể:

1. Đầu tư xây dựng mới 26 công trình ghi công cấp cho các xã chưa có Nghĩa trang liệt sĩ: Mỗi công trình bao gồm các hạng mục: Nhà bia ghi tên liệt sĩ, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ.....; diện tích mỗi công trình từ 600-700m². Sửa chữa, cải tạo 04 công trình ghi công cấp xã

2. Sửa chữa, nâng cấp 20.244 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 72 Nghĩa trang liệt sĩ. Sửa chữa 02 NTLS cấp huyện: Lý Sơn, Ba Tơ.

III. Kinh phí thực hiện Đề án:

1. Định mức kinh phí và cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ:

Nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp mộ, nghĩa trang liệt sĩ, đài/đền tưởng niệm, nhà bia ghi tên liệt sĩ giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2024 là: 150.744 triệu đồng.

Phương pháp xác định kinh phí:

- Các Nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh hiện nay về cơ bản bao gồm các hạng mục: Mộ, Tường rào công ngõ, Đài tưởng niệm, Nhà bia tưởng niệm, sân hành lễ, đường đi nội bộ có kết cấu, hình dáng, kích thước cơ bản giống nhau. Vì vậy, việc xác định kinh phí đầu tư sửa chữa được dựa trên các đơn giá, định mức hiện nay và các đơn giá, định mức công việc tương tự đã thực hiện ở các Nghĩa trang liệt sĩ trong những năm qua đã được Sở Xây dựng thẩm định. Kinh phí sửa chữa 01 mộ liệt sĩ được tính toán theo đơn giá hiện nay là **5.000.000 đồng** (Có dự toán chi tiết kèm theo); kinh phí sửa chữa các hạng mục khác trong nghĩa trang như: Sơn, sửa, quét vôi hoặc sơn nước tường rào công ngõ, nhà bia tưởng niệm, đài tưởng niệm, nâng cấp nền mộ, sân hành lễ chiếm **khoảng 20% kinh phí** nâng cấp mộ.

- Các công trình ghi công: Được xây dựng tại các địa phương không có Nghĩa trang liệt sĩ (Chủ yếu ở các xã miền núi). Trong những năm qua, giữa Sở Lao động- Thương binh và Xã hội và các địa phương đã thống nhất và thực hiện việc xây dựng loại công trình này như sau:

+ Địa phương chuẩn bị mặt bằng sạch, có diện tích từ 600-800m².

+ Sở Lao động- Thương binh và Xã hội lập thiết kế xây dựng công trình, bao gồm các hạng mục: Nhà bia tưởng niệm (khoảng 71 m²); Công ngõ tam quan (khoảng 8,8 md), Tường rào (khoảng 110 md); Sân hành lễ, bồn hoa....

+ Các công trình tương tự như trên đã thực hiện trong những năm qua: Sơn Ba 883 triệu đồng, Sơn Nham 830 triệu đồng, Sơn Trung 836 triệu đồng, Sơn Thủy 945 triệu đồng, Trà Thủy 890 triệu đồng và Trà Hiệp 962 triệu đồng. Trên cơ sở đó, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội xây dựng kinh phí thực hiện cho loại công trình này là 1.000 triệu đồng/ 1 công trình có qui mô nêu trên.

Hàng năm, trên cơ sở khối lượng các hạng mục công trình ghi công liệt sĩ đã được khảo sát, cơ quan quản lý Đề án lập kế hoạch, dự toán định mức kinh phí thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế, trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, cân đối kinh phí hỗ trợ thực hiện.

2. Cơ cấu nguồn kinh phí đầu tư:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 51.509.130.000 đồng (Chiếm 34%);
- Ngân sách tỉnh: 77.376.670.000 đồng (Chiếm 51%);
- Ngân sách huyện, thành phố: 21.858.200.000 đồng (Chiếm 15%);

(Các xã thuộc 06 huyện miền núi và huyện đảo Lý Sơn được hỗ trợ 100% từ Ngân sách Trung ương và Tỉnh; các huyện còn lại chịu trách nhiệm đảm bảo 20% kinh phí).

Trong quá trình thực hiện Đề án, trường hợp giá cả thị trường biến động lớn; đồng thời khi các địa phương thực hiện việc sáp nhập các huyện, các xã Nghị quyết của Trung ương, thì cơ quan quản lý Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh danh mục công trình và mức đầu tư cho hợp lý;

Trường hợp do thiên tai, lũ lụt làm hư hỏng những hạng mục công trình trong nghĩa trang liệt sĩ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét hỗ trợ hoặc đầu tư để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo tình hình thực tế từ nguồn khắc phục thiên tai và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. Kế hoạch thực hiện:

Với khối lượng công việc như trên và khả năng ngân sách của tỉnh hiện nay không thể triển khai cùng một lúc các mục tiêu đề ra trong một vài năm mà đòi hỏi phải được tính toán huy động nguồn kinh phí từ: Trung ương hỗ trợ; tỉnh, huyện, thành phố để thực hiện Đề án trong phân chia từ 2019 đến năm 2024 một cách hợp lý, cụ thể qua từng năm như sau:

1. Năm 2019 (Đang thực hiện):

- Xây dựng mới: 01 công trình ghi công cấp xã (Xã Trà Hiệp, huyện Trà Bồng); Kinh phí: 961.934.000 đồng

- Sửa chữa, nâng cấp 01 công trình ghi công cấp thôn (Bia tưởng niệm liệt sĩ Thuận An, Xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa); Kinh phí: 365.000.000 đồng

- Sửa chữa, nâng cấp 2.164 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào cổng ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 07 Nghĩa trang liệt sĩ (Bình Khương, Hành Minh, Nghĩa Lâm, Phở Khánh, Tịnh Hiệp, Sơn Hạ và Tịnh Khê); Kinh phí: 12.765.000.000 đồng.

- Tổng kinh phí thực hiện: 14.092 triệu đồng

2. Năm 2020:

- Xây dựng mới: 05 công trình ghi công cấp xã (Sơn Hải, Sơn Thượng, Ba Thành, Trà Lâm, Trà Bùi); Kinh phí 5.000.000.000 đồng

- Sửa chữa, nâng cấp 3.957 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 11 Nghĩa trang liệt sĩ (Sơn Hà, Phổ Minh, Đức Chánh, Nghĩa Phương, Nghĩa Hiệp, Hành Tín Đông, Minh Long, Bình Hòa, Tịnh Bình, Nghĩa Đồng và Quảng Phú); Kinh phí: 23.742.000.000 đồng.

- Tổng kinh phí dự kiến: 28.742 triệu đồng.

3. Năm 2021:

- Xây dựng mới: 05 công trình ghi công cấp xã (Trung tâm cụm xã Ba Trang- Ba Khâm, Ba Bích, Trà Thọ, Trà Quân và Trà Thanh); Kinh phí: 5.000.000.000 đồng

- Sửa chữa, nâng cấp 3.805 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 17 Nghĩa trang liệt sĩ (Phổ Văn, Phổ Phong, Đức Phong, Sơn linh, Sơn Kỳ, Nghĩa Điền, Nghĩa Thương, Hành Thiện, Long Sơn, Ba Động, Trà Sơn, Bình Chánh, Bình Đông, Tịnh Thọ, Nghĩa Hà, Trương Quang Trọng và Nhà bia ghi tên liệt sĩ tại NTLS huyện Ba Tơ); Kinh phí: 23.830.000.000 đồng.

- Tổng kinh phí dự kiến: 28.830 triệu đồng.

4. Năm 2022:

- Xây dựng mới: 05 công trình ghi công cấp xã (Ba Liên, Ba Tô, Sơn Tân, Sơn Màu và Trà Lãn); Kinh phí: 5.000.000.000 đồng.

- Sửa chữa, nâng cấp 3.526 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 12 Nghĩa trang liệt sĩ (Đức Hiệp, Đức Minh, Phổ Cường, Phổ Hòa, Nghĩa Kỳ, Hành Dũng, Bình Châu, Bình Dương, Bình Trị, Tịnh Giang, Tịnh Hòa và Tịnh Ân Đông); Kinh phí: 20.388.000.000 đồng.

- Kinh phí dự kiến: 25.388 triệu đồng.

5. Năm 2023:

- Xây dựng mới: 05 công trình ghi công cấp xã (Trà Nham, Trà Xinh, Sơn Tinh, Sơn Lập và Sơn Long); Kinh phí: 5.000.000.000 đồng. Sửa chữa 02 công trình ghi công cấp xã: Ba Vinh, Ba Vi; Kinh phí: 1.000.000.000 đồng.

- Sửa chữa, nâng cấp 3.432 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 13 Nghĩa trang liệt sĩ (Đức Hòa, Đức Phú, Đức Nhuận, Phổ Vinh, Phổ Ninh, Phổ Nhơn, Nghĩa Thắng, Hành Phước, Bình Phú, Tịnh Minh, Tịnh Ân Tây và Tịnh An); Kinh phí: 20.592.000.000 đồng.

- Tổng kinh phí dự kiến: 26.592 triệu đồng.

6. Năm 2024:

- Xây dựng mới: 05 công trình ghi công cấp xã (Trà Khê, Trà Trung, Sơn Mùa, Sơn Liên và Sơn Bua); Kinh phí: 5.000.000.000 đồng; Sửa chữa 01 Nghĩa trang liệt sĩ cấp huyện: Lý Sơn; Kinh phí: 1.000.000.000 đồng; Sửa chữa 02 công trình ghi công cấp xã: Thanh An và Long Môn; Kinh phí: 1.000.000.000 đồng

- Sửa chữa, nâng cấp 3.350 phần mộ liệt sĩ và các hạng mục khác như: Nhà bia ghi tên, Đài tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, Đường đi nội bộ..... có trong 13 Nghĩa trang liệt sĩ (Phổ Thạnh, Phổ Quang, Phổ Thuận, Đức Lợi, Đức Thắng, Đức Thạnh, Bình Thanh, Bình Phú, Bình Thuận, Bình Hòa, Bình Chương, Bình Nguyên, Bình Phước, Nghĩa An và Tịnh Thiện); Kinh phí: 20.100.000.000 đồng

- Tổng kinh phí dự kiến: 27.100 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm).

V. Các giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp về xây dựng:

- Các Nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công được xây dựng, cải tạo, nâng cấp phải đảm bảo vững chắc, đạt độ bền đẹp, có tính nghệ thuật kết hợp hài hòa văn hóa hiện đại với tâm linh, tạo vẻ trang nghiêm tưởng niệm, đồng bộ các hạng mục công trình, quy mô hợp lý, thể hiện công trình văn hóa, chính trị, lịch sử.

- Mộ liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ phải xây dựng thống nhất về kích cỡ, kiểu dáng, chất lượng xây dựng cốt mộ bằng gạch, vò mộ ốp đá granit tự nhiên, bia đá đen (nội dung bia theo quy định).

- Xây dựng công ngõ phải đổ trụ bê tông kết hợp xây gạch, ốp đá granit tự nhiên, công bằng sắt, tạo sự mạng mẽ nghiêm trang.

- Tường rào nghĩa trang liệt sĩ phải xây chắc chắn chịu được lũ lụt, móng trụ bê tông cốt thép, xây đá chẻ, tường gạch kết hợp khung lam đổ bê tông, đảm bảo sử dụng lâu dài, bền vững.

- Nền mộ được bê tông hóa, đảm bảo chống sụt lún, ngập đọng.

2. Giải pháp về vốn:

a) Xây dựng mới các công trình ghi công liệt sĩ:

Trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ tối đa bằng 70% tổng giá trị công trình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (không quá 10 tỷ đồng đối với công trình cấp tỉnh, 4 tỷ đồng đối với công trình cấp huyện, 500 triệu đồng đối với công trình cấp xã). Phần kinh phí còn lại ngân sách tỉnh và huyện, thành phố đảm bảo thực hiện.

b) Sửa chữa, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ:

Trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ tối đa bằng 50% mức hỗ trợ xây dựng mới (không quá 5 tỷ đồng đối với công trình cấp tỉnh, 2 tỷ đồng đối với công trình cấp huyện, 250 triệu đồng đối với công trình cấp xã). Phần kinh phí còn lại ngân sách tỉnh, huyện, thành phố đảm bảo thực hiện.

3. Giải pháp về quản lý và phân cấp đầu tư:

Thực hiện theo quy định: tại Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 15/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế quản lý, chăm sóc, sử dụng, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh; các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, đầu tư xây dựng cơ bản.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Đề án này được xây dựng để thực hiện trong 06 năm (2019 - 2024) trên phạm vi toàn tỉnh, do đó trong quá trình tổ chức thực hiện phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các cấp: tỉnh, huyện, xã, phường, thị trấn trong tỉnh dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp.

Phân công trách nhiệm thực hiện:

1. Đối với Ủy ban nhân dân các cấp:

- Trên cơ sở Đề án được phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn tiến hành khảo sát thực trạng tình hình mộ, nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm và nhà bia ghi tên liệt sĩ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn để thực hiện.

- Cấp huyện, thành phố cân đối kinh phí, bố trí nguồn ngân sách để cùng thực hiện Đề án được duyệt, đồng thời chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng định kỳ.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia giám sát chất lượng các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn;

2. Đối với các sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định, chỉ đạo thống nhất triển khai thực hiện và lập kế hoạch kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để bố trí thực hiện Đề án theo kế hoạch đề ra. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết hàng năm, nhằm đánh giá kết quả thực hiện Đề án để kịp thời điều chỉnh, xử lý những phát sinh vướng mắc, không để xảy ra sai sót, làm thất thoát ngân sách của Nhà nước.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí hàng năm trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và hướng dẫn

các địa phương trong việc trích ngân sách để thực hiện theo các nội dung Đề án được duyệt.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì phát động và vận động các tổ chức hội, đoàn thể, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội...tham gia phong trào toàn dân đóng góp nhân lực, vật lực cho công tác nâng cấp mộ, nghĩa trang liệt sĩ; thực hiện chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn toàn tỉnh.

d/ Ban Quản lý Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” tỉnh làm tốt công tác vận động, huy động Quỹ, hàng năm hỗ trợ từ 30% đến 50% tổng thu Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” cho công tác sửa chữa, nâng cấp mộ, nghĩa trang và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

e/ Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình.

3. Kiến nghị:

a) Đối với Bộ, ngành Trung ương:

Quảng Ngãi là tỉnh có số lượng đối tượng người có công với cách mạng lớn so với cả nước, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao, khả năng ngân sách của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn nên đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành trung ương, hàng năm quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của Đề án.

b) Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh:

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân các cấp xem đây là một trong những chương trình có ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong giai đoạn 2019-2024, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện ở các địa phương nhằm đảm bảo việc thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

c) Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

Chủ trì làm việc với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành Trung ương, hàng năm quan tâm hỗ trợ kinh phí để tỉnh Quảng Ngãi thực hiện thành công Đề án xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn từ năm 2019-2024.

Phần IV

KẾT LUẬN

Thực hiện Đề án là công việc liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, cần có sự chỉ đạo tập trung đồng bộ, phát huy truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”; thành công của Đề án là góp phần thực hiện tốt chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng.

Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ là nhiệm vụ thường xuyên của các ngành, các cấp và các địa phương trong thời gian tới. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện để công tác nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ đạt kết quả./.

PHỤ LỤC: 01

Tổng hợp số lượng công trình ghi công, nghĩa trang liệt sĩ cần xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa, tôn tạo giai đoạn 2019-2024

TT	Địa phương (Công trình)	Hạng mục công trình	Kinh phí đầu tư	Ghi chú
I	Năm 2019 (Đang thực hiện)	Nâng cấp 2.174 mộ liệt sĩ	14.091.939.000	
1	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Hiệp	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	961.934.000	Xây dựng mới
2	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Khánh	Nâng cấp 271 mộ liệt sĩ; Xây dựng Nhà bia tưởng niệm; Nâng cấp sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.431.329.000	Sửa chữa, nâng cấp
3	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Lâm	Nâng cấp 633 mộ liệt sĩ; Xây dựng Nhà bia tưởng niệm; Nâng cấp sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.584.646.000	Sửa chữa, nâng cấp
4	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hành Minh	Nâng cấp 230 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.705.817.000	Sửa chữa, nâng cấp
5	Nghĩa trang liệt sĩ xã Sơn Hạ	Nâng cấp 147 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Nâng cấp nền mộ	675.544.000	Sửa chữa, nâng cấp
6	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Hiệp	Nâng cấp 296 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ	1.190.537.000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Khương	Nâng cấp 137 mộ liệt sĩ, Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ	810.895.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Khê	Nâng cấp 460 mộ liệt sĩ; Sửa chữa nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Bê tông	2.366.254.000	Sửa chữa, nâng cấp

		nền mộ		
9	Nhà bia tưởng niệm liệt sĩ Thuận An (Xã Nghĩa Thương)	Xây dựng tường rào công ngõ; Nâng cấp bia tưởng niệm; Đường đi nội bộ	365.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
II	Năm 2020	Nâng cấp 3.957 mộ liệt sĩ	28.742.000.000	
1	Nhà bia tưởng niệm xã Ba Thành	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
2	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Hải	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
3	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Thượng	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
4	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Bùi	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
5	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Lâm	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
6	Nghĩa trang liệt sĩ huyện Sơn Hà	Nâng cấp 642 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.852.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Minh	Nâng cấp 250 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.500.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Chánh	Nâng cấp 484 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.904.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
9	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Phương	Nâng cấp 140 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	840.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
10	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Hiệp	Nâng cấp 166 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia	996.000.000	Sửa chữa,

		tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ		nâng cấp
11	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hành Tín Đông	Nâng cấp 647 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.882.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
12	Nghĩa trang liệt sĩ huyện Minh Long	Nâng cấp 454 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.724.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
13	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Hòa	Nâng cấp 247 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.482.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
14	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Bình	Nâng cấp 647 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.882.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
15	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Dũng	Nâng cấp 174 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.044.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
16	Nghĩa trang liệt sĩ phường Quảng Phú	Nâng cấp 106 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào cổng ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	636.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
III	Năm 2021	Nâng cấp 3.805 mộ liệt sĩ	28.830.000.000	
1	Nhà bia tường niệm xã Ba Trang-Ba Khâm	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào cổng ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
2	Nhà bia tường niệm xã Ba Bích	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào cổng ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
3	Nhà bia tường niệm xã Trà Thọ	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào cổng ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới

4	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Quân	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
5	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Thanh	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
6	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Văn	Nâng cấp 398 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.388.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Phong	Nâng cấp 404 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.424.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Phong	Nâng cấp 523 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.138.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
9	Nghĩa trang liệt sĩ xã Sơn Linh	Nâng cấp 55 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	330.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
10	Nghĩa trang liệt sĩ xã Sơn Kỳ	Nâng cấp 97 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	582.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
11	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Điền	Nâng cấp 191 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.146.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
12	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Thương	Nâng cấp 180 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.080.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
13	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hành Thiện	Nâng cấp 437 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành	2.622.000.000	Sửa chữa, nâng cấp

		lễ, đường đi nội bộ		
14	Nghĩa trang liệt sĩ xã Long Sơn	Nâng cấp 68 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	408.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
15	Nghĩa trang liệt sĩ xã Ba Đông	Nâng cấp 220 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.320.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
16	Nghĩa trang liệt sĩ xã Trà Sơn	Nâng cấp 273 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.638.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
17	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Đông	Nâng cấp 223 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.338.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
18	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Chánh	Nâng cấp 106 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	636.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
19	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Thọ	Nâng cấp 416 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.496.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
20	Nghĩa trang liệt sĩ huyện Ba Tơ	Xây dựng Bia tưởng niệm liệt sĩ các đơn vị đã chiến đấu và hy sinh trên địa bàn huyện Ba Tơ	1.000.000.000	Xây dựng mới
21	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Hà	Nâng cấp 121 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	726.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
22	Nghĩa trang liệt sĩ phường Trương Quang Trọng	Nâng cấp 93 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành	558.000.000	Sửa chữa, nâng cấp

		lễ, đường đi nội bộ		
IV	Năm 2022		25.388.000.000	
1	Nhà bia tưởng niệm xã Ba Liên	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
2	Nhà bia tưởng niệm xã Ba Tô	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
3	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Tân	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
4	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Màu	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
5	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Lãnh	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
6	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Hiệp	Nâng cấp 255 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.530.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Minh	Nâng cấp 435 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.610.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Cường	Nâng cấp 596 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.576.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
9	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Hòa	Nâng cấp 107 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	642.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
10	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Kỳ	Nâng cấp 433 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.598.000.000	Sửa chữa, nâng cấp

11	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hành Dũng	Nâng cấp 353 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.118.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
12	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Châu	Nâng cấp 266 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.596.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
13	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Dương	Nâng cấp 128 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ		Sửa chữa, nâng cấp
14	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Trị	Nâng cấp 151 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	906.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
15	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Giang	Nâng cấp 394 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.364.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
16	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Hòa	Nâng cấp 375 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.250.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
17	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Ấn Đông	Nâng cấp 33 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	198.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
V	Năm 2023	Nâng cấp 3.432 mộ liệt sĩ	26.592.000.000	
1	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Nham	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
2	Nhà bia tưởng niệm xã Trà Xanh	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
3	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Tinh	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường	1.000.000.000	Xây dựng mới

		rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ		
4	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Lập	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
5	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Long	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
6	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Hòa	Nâng cấp 312 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.872.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Phú	Nâng cấp 408 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.448.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Nhuận	Nâng cấp 141 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	846.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
9	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Vinh	Nâng cấp 172 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.032.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
10	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Ninh	Nâng cấp 255 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.530.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
11	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Nhon	Nâng cấp 245 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.470.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
12	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa Thắng	Nâng cấp 768 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	4.608.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
13	Nghĩa trang liệt sĩ xã Hành Phước	Nâng cấp 294 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia	1.764.000.000	Sửa chữa,

		tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ		nâng cấp
14	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Phú	Nâng cấp 214 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.284.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
15	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Minh	Nâng cấp 559 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	3.354.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
16	Nhà bia tường niệm xã Ba Vi	Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	500.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
17	Nhà bia tường niệm xã Ba Vinh	Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	500.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
18	Nghĩa trang liệt sĩ Tịnh Ấn Tây	Nâng cấp 30 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	180.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
19	Nghĩa trang liệt sĩ Tịnh An	Nâng cấp 34 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	204.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
VI	Năm 2024	Nâng cấp 3.350 mộ liệt sĩ	27.100.000.000	
1	Nhà bia tường niệm xã Trà Khê	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
2	Nhà bia tường niệm xã Trà Trung	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
3	Nhà bia tường niệm xã Sơn Mùa	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
4	Nhà bia tường niệm xã Sơn Liên	Xây dựng mới Nhà bia tường niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới

5	Nhà bia tưởng niệm xã Sơn Bua	Xây dựng mới Nhà bia tưởng niệm, Tường rào công ngõ, Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Xây dựng mới
6	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Thạnh	Nâng cấp 333 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.998.000000	Sửa chữa, nâng cấp
7	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Quang	Nâng cấp 278 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.668.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
8	Nghĩa trang liệt sĩ xã Phở Thuận	Nâng cấp 291 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.746.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
9	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Lợi	Nâng cấp 234 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.404.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
10	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Thắng	Nâng cấp 232 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.392.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
11	Nghĩa trang liệt sĩ xã Đức Thạnh	Nâng cấp 393 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	2.358.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
12	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Thanh	Nâng cấp 182 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.092.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
13	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Thuận	Nâng cấp 197 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tưởng niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.182.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
14	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Chương	Nâng cấp 408 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia	2.448.000.000	Sửa chữa,

		tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ		nâng cấp
15	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Nguyên	Nâng cấp 137 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	822.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
16	Nghĩa trang liệt sĩ xã Bình Phước	Nâng cấp 140 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	840.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
17	Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa An	Nâng cấp 261 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.566.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
18	Nghĩa trang liệt sĩ xã Tịnh Thiện	Nâng cấp 264 mộ liệt sĩ; Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.584.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
19	Nghĩa trang liệt sĩ huyện Lý Sơn	Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	1.000.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
20	Nhà bia tường niệm xã Thanh An	Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	500.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
21	Nhà bia tường niệm xã Long Môn	Sửa chữa Nhà bia tường niệm; Tường rào công ngõ; Sân hành lễ, đường đi nội bộ	500.000.000	Sửa chữa, nâng cấp
	TỔNG CỘNG		150.744.000.000	
	Giai đoạn 2019-2024			
	Cơ cấu nguồn vốn			
		- Trung ương	51.509.130.000	(Chiếm 34%)
		- Ngân sách tỉnh	77.376.670.000	(Chiếm 51%)
		- Ngân sách huyện, thành phố	21.858.200.000	(Chiếm 15%)

PHỤ LỤC: 02

**Nhu cầu kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ
Giai đoạn 2019-2024**

DVT: Triệu đồng

TT	Năm	Nguồn kinh phí	2019	2020	2021	2022	2023	2024
			1	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ	6.509,131	9.000	9.000	9.000
2	Ngân sách tỉnh	5.165	16.308,8	16.038	12.310,4	13.473,6	14.080	
3	Ngân sách huyện, thành phố	2.416,915	3.433,2	3.792	4.077,6	4.118,4	4.020	
Tổng cộng			14.091,939	28.742	28.830	25.388	26.592	27.100